

# *Khám Xét*

*Trương Thành Minh, K28*

**T**hưa quý vị! Cái số tui nó “cui”, làm việc gì cũng đem hết sức bình sanh ra cố gắng hoàn thành, nên từ nhỏ, bạn bè đã đặt hõn danh tui là “cui”, ghép với tên cha sanh mẹ đẻ là “Minh” thành cái biệt danh “Minhcui” nghe cũng không chói tai cho lắm.

Chuyện Minhcui tui kể giống như chuyện đời xưa, củ rích hơn 50 năm qua, nhưng sao cứ nhớ hoài không nguôi được, vì chứa có đầy đủ cay đắng ngọt bùi trong bước đầu binh nghiệp của Minhcui.

Chuyện này dài dòng lắm, để Minhcui kể “từ từ em nào cũng có”; chớ không thì “mất trật tự em có em không”, ngheng quý vị.

Câu chuyện bắt đầu từ khi tui mặc bộ đồ sinh viên dân chính, mang túi xách chạy thực mạng qua Cổng Nam Quan, sau đó thì toi bời hoa lá. Chiều tối tôi bò lên phòng, gặp hai thằng cốt đột: Ngô Xuân, Huỳnh Ngọc Mái cùng lần lượt bò vô, người ngòm đầy bùn đất giống nhau. Một chàng tầm thước-trắng treo-thư sinh, một chàng lùn-đen-mặt mụn-lì lợm.

Tụi tui kết thân tình từ đó, sau này lên SVSQ, mặc dù đôi

qua đại đội khác, nhưng chúng tôi vẫn thỉnh thoảng hẹn nhau nhậu ở Câu Lạc Bộ Nhữ Văn Hải để nghe Ngô Xuân tâm sự đầy vui. Cái anh chàng này sao tâm sự đầy một bầu, kể hoài không hết, nên hầu như tối thứ Sáu nào tui tui cũng hẹn gặp nhau, trừ những khi phải trực canh gác.



***Cán Bộ Tân Khoá Sinh Khoa 25 đang “hành xác” Tân Khoá Sinh Khóa 28 vào ngày nhập trường***

Huỳnh Ngọc Mái là em ruột của Niên Trưởng Huỳnh Ngọc Hồng - Khóa 25 Đại Đội F; Ngô Xuân là cậu ruột của Niên Trưởng Nguyễn Hồng, biệt danh là Hồng Bụng - Khóa 25, cũng ở Đại Đội F, nơi tôi được chuyển qua sau đợt đầu Tân Khoá Sinh, bèo nèo như chim non vừa đập bụng xềnh. Có sự này đã gây nhiều cảnh khó quên để Minhcuí tui kể tiếp sau đây.

**HÚT THUỐC:**

Ai đã đi phố đêm trong mùa TKS chắc cũng nhớ cảnh dờ khóc dờ cười, nhưng với tui lại là một điều may. Số là khi được phát lại bộ đồ dân chính nhàu nát đầy bùn đất với đôi giày “há mồm” để thay đôi “bốt đờ sô”, chuẩn bị cho chuyến đi phố đêm??? (Vây mà sao tin được không biết? Bị phạt quá

hồn bất phụ thể nên Cán Bộ TKS nói gì nghe đó). Tui thọc tay vào túi quần để tạo dáng, sửa tướng cho ra vẻ ung dung, tự tại của một du khách Đà Lạt sau gần ba tuần người ngòm không giống ai. Bỗng thấy trong túi cộm cộm (*chớ không phải “nồi cộm? như của vc*), tui móc ra thấy có mấy tờ 500. Một “ánh sáng cuối đường hầm” hiện ra liền trong óc: MUA THUỐC LÁ.

Đúng rồi, phải tìm cách mua thuốc lá. Tui vốn là đệ tử tôn sùng khói thuốc (chỉ sau “khói thuốc súng” từ khi làm lính). Hồi còn sinh viên dân chính, Minhcuì tui hút Pall Mall không đầu lọc khi đi học hay đi dạy, nhưng khi về nhà là đốt liền điều xì gà king size mới đủ khói. Nay sau ba tuần không khói, cơn thèm nó tới ray rút làm tui đau khổ... ngày đêm, thêm với sự thôi thúc của hai thằng cốt đột chung phòng cùng tâm trạng như tui.

Tui khoe với hai bạn cùng phòng, nói ý định của mình. Vuốt lại cho ngay mấy tờ bạc rồi kéo học bàn dưới cùng ra khỏi ngăn, để mấy tờ giấy bạc vô, rồi đẩy học bàn lại kín bung. Tiền đã nằm ở khoản trống giữa sàn nhà với học bàn, dù cho Niên Trưởng Dục Khóá 17 kinh nghiệm đầy mình cũng không tìm ra được.

Rồi thi cứ mỗi buổi sáng khi thay đồ tác chiến, mấy tờ giấy bạc lại được móc ra, xếp vô túi áo trên, chờ thời cơ. Cuối cùng rồi thời cơ đã tới chỉ vài ngày sau đó

Vào một buổi tối thứ..., (*Minhcuì tui cố nhớ mà không ra, vì đó ai mà nhớ ngày nào, thứ mấy trong tình trạng tối tăm mặt mũi của mùa TKS.*) Sau bữa cơm chiều ở phạm xá, Đại Đội B chúng tôi được thưởng cho mấy vòng Alpha, nhưng làn khói thuốc cứ vẩn vương trước mắt. (*Đó ai còn nhớ mấy vòng? Chỉ biết chạy thực mạng, chạy hoài, chạy mãi, không mỏi, không mệt.*) Nhìn những chiếc cầu kiến bò (*Tân Khoá Sinh nào bị đau chân, không chạy được, phải chống hai chân bên này, hai tay chống bên kia đường nương bao quanh sân cỏ Trung*

*Đoàn, Hung Thần Tân Khoá Sinh kêu đó là bắt cầu cho kiến bò.)* trong cái lạnh về đêm, tui thầm nghĩ rằng anh chàng nào mà tiểu xảo chắc đang hồi hận trong lòng.

Sau đó là các màn lăn bò, hít đất, đi vệt, nhảy xôm đủ kiểu. Cuối cùng thì chúng tôi cũng được xếp hàng trước câu lạc bộ Ba Râu để được ăn cho hồi sức. Chắc trong đầu các bạn khác đang nghĩ tới những tô mì, tô phở, những đĩa cơm ngon, hay ly sô đa sữa hột gà bổ dưỡng; nhưng trong tôi chỉ thấy đóm lửa ám áp của điều thuốc với những làn khói liêu trai. Trong bóng đêm, mắt tui sáng lên quả quyết nhắm vào mục tiêu duy nhất, như ánh mắt thẳng tắp từ lỗ chiếu môn tới đỉnh đầu ruồi (theo lời dạy của Huấn Luyện Viên Vũ Khí): ĐIỀU THUỐC LÁ. Đứng rồi: thuốc lá...

Ngồi thẳng tung, không được dựa vào ghế, tui kêu một tô mì vệt tiem và ly sô đa sữa hột gà. Không thiết gì tới quang cảnh xung quanh, chỉ có “điều thuốc lá”. Tiem đã có sẵn trong túi áo, bây giờ phải làm sao? Vừa húp vài muỗng nước vệt tiem ngọt lịm, tui đứng dậy đồng dục xưng danh:

- Tân Khoá Sinh Trương Thành Minh, danh số 149 Đại Đội B Khoá 28 xin đi vệ sinh.

Thôi thì hai, ba ông trung đội trưởng xúm lại hò hét đủ kiểu “ông này tiểu xảo,... Ông này biết tay tui”. Những tiếng hét khàn khàn như muốn hớp hồn người ta làm tui cũng lo sợ chột dạ. Cuối cùng là câu hét to “êm ái, ngọt ngào” muốn bẻ lỗ nhĩ:

- Đi đi ông!

Mở cờ trong bụng, tui nhẹ nhàng quay lại đưa ghế ra sau không một tiếng động. (*TKS mà đẩy ghế cái rột là biết tay với mấy hung thần.*) Rồi tôi lẹ làng đi tới bức tường ngăn cách phòng ăn và phòng vệ sinh. Liếc nhẹ phía sau cho chắc ăn, tui núp sau bức tường phía phòng vệ sinh, khuất tai mắt mấy ông hung thần đang hò hét, móc hết xấp tiền cầm trong tay, không nhớ là bao nhiêu. Tui ngoắc một cô hầu bàn lại gần, dúm hệt xấp tiền cho cô rồi đưa hai ngón tay vừa ra dấu, vừa nói:

- Hai gói Pall Mall, hai hộp quẹt.

Cô ta nhìn tui, nhìn xấp tiền trên tay, rồi gật đầu. Minhcuì lẹ làng bước vô một phòng có toilet, sốt ruột. Chờ khoảng năm phút, tui cũng giặt nước rồi bước ra ngoài. Tui liếc lẹ về hướng cuối bức tường, thấy cô hầu bàn đã chực sẵn, tui bước ra. Tui chụp lẹ hai gói Pall Mall, thót bụng thả vô mỗi ống quần, hai hộp quẹt cho vô mỗi túi áo. Vậy là xong, mặt mày tươi tỉnh nhưng nghiêm trang, bẻ góc đường hoàng đi thẳng tới chỗ, ngồi vô bàn, thanh toán thiệt lẹ tô vịt tiêm. Không thấy ông hung thần nào để ý, tui nốc can một hơi ly sô đa mát rượi. Vậy là tui chắc ăn tới 80% sẽ được kéo những hơi thuốc lá để được mơ màng: “*Suy tư vàng trán thêm gầy, em ơi khói thuốc vàng tay vẫn buồn...*”

Tiếp theo là, bò, chạy nhảy, tấn công lâu ba v.v... Ba cái lẹ tẻ này đối với Minhcuì đều vô nghĩa, miễn sao hai ống quần không bị tuộc thun rút hai của gia bảo ra ngoài và hai hộp diêm quẹt bằng giấy không ướt... Tui với hai thằng cốt đột cùng bò về lại lên phòng từ hai hướng khác nhau, cửa mở 90°. Các hung thần sau hỏi quần thảo tui tui từ chiều tới giờ cũng thấm mệt nên tà tà thả đạo trên sân cỏ. Tui đâu có biết phòng mình đã bị pointé (để ý), chỉ vì có hai thằng “dám” làm bà con với Cán Bộ và Huấn Luyện Viên.

Tui móc liền hai gói thuốc ra khoe “chiến lợi phẩm”. Cũng chiều thức cũ, tui dẫu một gói dưới gầm hộc bàn, trong lúc Ngô Xuân bóc gói thuốc, điệu nghệ đốt mỗi thằng một điếu, còn bao nhiêu nhét vô bụng áo tui... sòng phẳng. Minhcuì liền leo thót lên nóc tủ, trong khi Ngô Xuân từ tốn trèo lên giường tầng hai ngồi bên tui với đôi mắt cảm ơn và thần phục. Huỳnh Ngọc Mái chui xuống gầm bàn. Ôi! Sao mà nó sượng đê mê, từng hơi thuốc kéo sâu vô tới ruột gan thấm lên tới đỉnh đầu. “Nhớ nhà châm điếu thuốc, khói huyền bay... khắp phòng.” Đóm lửa dần đỏ rực, ước tính dài gần 2-3 cm. Đang phê ngon trớn thì nghe tiếng chạy thình thịch và rồi tiếng đá cửa một cái “RẦM” rung rinh nhà cửa, nhói đau con tim:

- “Mấy ông làm gì đó?”

Điêng hôn, tui tuột xuống giường trên, rồi nhảy xuống sàn, đứng nghiêm chỉnh trước mặt ông hung thần, không nói được gì, trong lúc điều thuốc với tàn lửa dài 2-3 phân tui nhét lệ vô giày đang cháy xèo xèo chiếc vớ trong chân phải. Dĩ nhiên nó không tha cho mảng da mượt mà sau ba tuần trong “bốt đồ sô”. Khói từng sợi bay lên từ chiếc giày trong chân tui kéo theo cái đau nhót ruột, nhưng tui vẫn đứng yên không nhúc nhích. Hung thần hét to, “Cái ông này.” rồi lật đật cúi xuống móc điều thuốc trong chân tui ra. Hai thằng cốt đột cũng từ giường trên tụt xuống, ngóc từ gầm bàn ra, đứng nghiêm bên tui từ lúc nào.

- “Thuốc đâu mấy ông có?”

- “TKS Trương Thành Minh, danh số149, ĐĐ B, K28 xin nói: Mua.”

- “Ai mua?”

- “TKS Trương Thành Minh, danh số149, ĐĐ B, K28 xin nói: Tôi.”

Hung thần liếc liếc nửa con mắt về phía tui, sau khi quan sát nét mặt hàm hồ của Ngô Xuân:

- “Thuốc đâu?”

Tui làm thỉnh móc gói thuốc trong bụng áo ra, đứng nghiêm, đưa gói thuốc một tay theo đúng lễ nghi quân cách:

- “Còn nữa không?”

Tui sợ quá trả lời một tiếng “*ngu nhút trên đời*”:

- “Xin nói: Còn.”

- ”Ở đâu?”

- “Xin nói: Dưới hộc bàn.”

- “Đưa coi!”

Tui đau khổ cúi xuống kéo hộc bàn, mò gói thuốc móc ra,

thăm lần cái ngu của sự “*thành thật khai báo cho cách mạng khoan hồng.*”

- “Ba ông móc thuốc ra đây hết cho tui!”

- “Bập cho cháy thôi ngheng. Ông nào hít vô là biết tay tui.”

Thiệt là đau khổ còn hơn mỡ treo miệng mèo mà không cho liếm láp. Nói vậy chớ tui cũng nuốt vài ngụm khói luôn vô bụng, rồi thở ra từ từ cho đỡ thèm.

Đốt hết 37 điều thuốc sắp một dọc trên bàn giữa, hung thần ra lệnh:

- “Mỗi ông, hai điều trên hai lỗ tai. Hai điều trên hai lỗ mũi. Còn bao nhiêu chia đều ngậm hết vô miệng cho tui.” “Xong chưa? Hít đất cho tui mỗi ông 100 cái!”

Vừa ra lệnh nộ nạt, hung thần vừa dòm chừng Ngô Xuân. Chu cha ơi, mấy cái hít đầu tiên thì thiệt là phê, sung sướng tê mê, nhưng tới cái thứ năm- thứ sáu trở đi, ba đũa tui ai nấy đều sặc sụa, nỏ đôm đốm mắt, đau khổ muôn phần.

Được đầu tới cái thứ 9, thứ 10 thì hung thần nạt lớn:

- “Thôi, đứng dậy!”

Ba thằng tui được giảng mo-ran cho một hồi, từ một hung thần suốt đời không biết hút thuốc

Hung thần đó là ai mà dữ zậy, xin thưa: Đó là Niên Trường Nguyễn Hồng - Khóa 25, cháu ruột của Ngô Xuân, kêu cốt đột Ngô Xuân bằng Cậu.

Vài ngày sau, trong một đợt được viết thơ thăm thân nhân, Đại Độ B Khóa 28 được nghe một bức thư từ cháu, viết về cho Bà Ngoại, tác giả là Ngô Xuân, quyết định phải từ cháu Nguyễn Hồng - Khóa 25 vì dám hôn hào phạt Cậu Ruột là Ngô Xuân như từ.

- Oái ăm thiệt.

Cũng cái ông hung thần Hồng Bụng này mới có câu chuyện “Khám xét” thăm tình anh em dưới một mái trường êm ấm.

Hai chữ Trường Me chắc cũng bắt nguồn từ những mâu thuẫn ngàn thân tình này.

## KHÁM XÉT

Từ ngày tan hàng tới nay, ba thằng cốt đột tui Minh cui, Ngô Xuân, Huỳnh Ngọc Mái chưa bao giờ có dịp gặp lại. Đại Đội Trường TKS ĐĐ B Đột Một, Niên Trưởng Huỳnh Văn Đức đang ở Nam Cali nếu đọc chuyện hút thuốc của tui chắc cũng phải nể sợ tui, còn hơn tui sợ ông khi ông oai phong trên bục.

Hồi đó nghe đọc thơ của Ngô Xuân gởi về Bà Ngoại đòi từ cháu mà không đọc tên nên không biết ai. Tới chừng lên sinh viên mới biết mình ở chung đại đội với người cháu bị cậu Ngô Xuân từ thẳng tay rất là tội nghiệp. Đó là Niên Trưởng Hồng Bụng - Khóa 25, làm Văn Khang Đại Đội F (*đã mất cách đây mấy năm*).

Với cái bụng óc nóc, cái đầu trọc lóc (ông hớt tóc rất ngắn), dáng người của ông coi lùn hơn là kích thước. Hồi đó lên khu Văn Hóa, phòng nào có các Niên Trưởng Khóa 25 học trước, Minh cui thường thấy hai hình vẽ. Một là hình qua khung cửa sổ có một chiếc cầm dài ló ra với vài sợi râu. Đó chính là của Niên Trưởng Phan Mộng Giao Khóa 25, ĐĐ Phó TKS/ĐĐ B Đột 1 của tui. Một hình nữa qua một khung cửa lớn, có cái bụng ló ra với cái lỗ rún lòi là chính ông, bị mấy NT/25 vẽ trên bảng đen để chọc quê.

Không biết sao ông rất khoái tui? Đi phố sắm đồ cho Văn Khang về, có lít nếp than, chút bún mắm nêm v.v là ông rủ tui qua phòng liền.

Một lần ông kiếm đầu một hủ mắm nêm thiệt ngon, vì biết tui dân ở biển cũng thèm mắm, nên gọi tui qua. Dù thèm đến đâu tui cũng không có dịp ăn. Khi đi phố cuối tuần ai cho mặc đồ SVSQ mà vô mấy quán bún mắm nêm.

Tui qua liền. Tui với ông ăn no phình bụng, đứng lên ăn tiếp tới lúc ngồi xuống để dọn không được. Còn ông ngồi dựa



ngừa để ăn cho đã, tới lúc ngồi dậy không nổi vì kẹt cái bụng bự quá. Vậy là ông ngồi đó, đưa chén đĩa cho tui đem qua phòng vệ sinh, xong quay về kéo ông đứng dậy rồi hai anh em đi rửa chén. Cái hay là ông không bao giờ sai tui làm việc gì, thường là sau khi ăn uống ông bao thầu dọn dẹp hết.

Còn chuyện Khám Xét, bắt đầu bằng một buổi tối Thứ Sáu (không có giờ tự học) như sau:



### *Đại Đội F Khóa 28*

Nhậu với Ngô Xuân một chặp cũng đã ngà ngà ở Câu Lạc Bộ Nữ Văn Hải, gần tới giờ ngủ, tui tui mới lúp xúp chạy vô, rồi chia hai đứa B thăng F, đường ai nấy đi. Tới Ngã Ba Quân Sự Vụ, vừa chạy thêm vài bước thì tui tui gặp ông:

- Ông Minh, đi đâu về đó?

Tui đứng lại xưng danh rồi trả lời:

- Đi nhậu ở CLB ngoài về.

- Nhậu với ai?

- Nhậu với Ngô Xuân

- Uống nữa được không?

- Được (*thâm trong bụng nhằm nhò gì ba chuyện lẻ tẻ!*)

- Theo tui! ông nói lớn như ra lệnh.

Rồi hai anh em tui chạy lên phòng ông ở lầu ba, cách phòng tui năm - sáu căn.

Tôi đó nhậ sang lăm: Đồ biển, mực khô, gà luộc, đậu da cá đủ thứ với... Rượu Nếp Than, thứ này mà chịu thấm đòn rồi là gục luôn, không biết đường về. Thiệt vậy, tới một hồi cũng khuya lăm, tui tới tắm mặt mũi, gục luôn tại chỗ dưới sàn nhà, tai chỉ còn văng vẳng tiếng ngâm túy ngọa sa trường...

Tới đâu sáu bảy giờ sáng, thức dậy, tui thấy mình đang nằm trên giường ông, mền gối đang hoàng. Chỉ có điều ôi thôi, tui cho chó ăn chè bê bết nhậy nhựa tùm lum, mùi nếp than với đồ ăn chua nồng nặc. Ông đang nằm bên kia, sau khi đuổi ông NT Huỳnh Ngọc Hồng đi ty nạn đâu mất.

Tui hồn vía lên mây, không biết làm sao. Sáng nay là Thứ Bảy... Khám Xét... nghĩ tới đó giựt mình. Dù sao ông là năm thứ Tư, chắc không đến nỗi nào; còn Minhcuì tui mới năm thứ nhứt....

Tui liền bỏ mặc, chạy về phòng mình, lau chùi bàn ghế tủ giường, vuốt quần áo treo cho ngay ngắn, súng ống sáng trưng từ trong ra ngoài, đồ xếp phải vuông vức, giày bóng, bút nịt sáng, nệm, mền gối vuông góc, sàn nhà bóng mượt, không một đường lằn... tháo mồ hôi hột.

Năm đầu nó lu bu lăm, lại kiêm thêm cái chức “chỉ huy trưởng” mấy chục con gà nuôi dưới gầm để lo cho Niên Trưởng Khóa 25 có lễ ra trường xôm tụ trong thời buổi “gạo châu cuối quế” nữa. Vì thế nên Minhcuì tui không nhớ mình cùng phòng với ai. (*Nhưng lễ ra trường này mình phải ở Thượng Đức nghe pháo nổ hàng ngày trong chuyến công tác miền Trung, có được tham dự đâu.*)

Tôi nghe tin ông mất trong lúc tui cũng chết đi sống lại vì bệnh và cơm không lành, canh ngọt. Tôi chỉ theo dõi tin tức

ông qua “dự báo thời tiết”, luôn nhớ ông từ khi ăn pháo ở Thượng Đức tới giờ.

Trở lại chuyện “Khám Xét”

Ba thằng tui đứng chờ ở vị trí khám xét, mắt láo liên nhìn lại “thành quả” của mình sau hơn hai tiếng chuẩn bị. Thằng thì vượt thêm chỗ này một chút, thằng kia sửa lại đôi giày dưới gầm giường cho ngay, thằng lần lượt đưa chăn này ra sau nhượng chân kia, chà mũi giày lên xuống làm giày đang mang bóng thêm cho chắc ăn, trong lúc thằng nọ thừ ra đứng ở vị trí SVSQ Cán Bộ coi lại tổng quát, nhất là cái sàn nhà có bị vẩn vện không. Thôi thì đủ thứ phải lo biết kể sao cho hết.

Đang lu bu thì có tiếng giày đi tới, tui tui về lại vị trí, đứng thế nghỉ ngay ngắn.

Và... Ông cũng chặc oai nghiêm bước vô phòng... Trưởng Phòng tui hô:

- Nghiêm! Chào Tay! Phắc!

Sau khi đứng nghiêm đón cái chào của tui tui, ông chào lại. Ông từ từ đi chậm chậm quanh phòng với đôi mắt cú vọ cho đúng vai (*chớ tui biết ông lúc nào cũng tưu tưu trong bụng*), tới trước tui tui, ông kéo lại chiếc găng tay cho ngay rồi liếc qua tui. Thôi chết, vậy là ông muốn kiểm chuyện rồi.

Đưa tay với găng tay trắng tinh lên đầu tui, ông quẹt một cái, đưa tay lên mắt ngó qua, ông lên giọng:

- Ông Minh đâu, tới đây coi.

- “Mới nhậu với nhau hồi hôm đây mà, làm gì dữ vậy NT.” Tui làm bằm trong bụng.

Nhưng cũng thót bụng lo, bước tới gần trước mặt ông, xưng danh “Xin trình diện,” Ông đi kè kè chậm rãi quanh tui, vai nghiêng nghiêng, mắt liếc liếc, thứ như con gà đá kè địch thủ. Tui nhủ thầm:

- “Thôi! Chuyện này tiêu rồi.”

Sau khoảng một vòng, ông nói nhỏ nhưng giọng gằn gằn của Cán Bộ:

- “Tui nói thiệt với ông, ngheng ông. Tui ở đây bốn năm rồi. Đây là lần đầu tiên năm thứ Tư mà phải đi dọn đồ ói cho năm thứ Nhứt đó. ngheng ông.”

Nói rồi, ông lên giọng:

- Về chỗ.

Tui thở ra một cái phì nhẹ nhõm.

- Mấy ông giữ phổng óc cho đảng hoàng nghe chưa, nhứt là ông Minh đó.

Nói xong, ông về vị trí giữa phòng, đón cái chào tay nghiêm chỉnh của ba thằng tui, chào lại, rồi quay 180° đứng cơ bản thao diễn, đi bẻ góc ra khỏi phòng, khác với dáng đi tiêu tiêu của ông hàng ngày.

Trong buổi nhậu kế tiếp, ông kể cho tui nghe những xoay xở khổ cực của ông trong ngày khám xét đó, vì phòng SVSQ năm thứ tư là do chính Sĩ Quan Cán Bộ Đại Đội Trưởng đi khám xét.

Khám Xét mỗi Thứ Bảy là một trong những diễn tiến huấn luyện diễn ra hàng tuần để duy trì kỷ luật và vệ sinh phòng ốc trong suốt gần bốn năm ở Trường Mẹ, nhưng sao tui cứ nhớ hoài buổi Khám Xét này.

Chuyện anh em tui nó vậy, kể cho mọi người nghe mà nước mắt lưng tròng. Nhớ ông quá!

*Minhcuí/28*

**Lễ Tưởng Niệm 60 năm  
Cố Tổng Thống Ngô Đình Diệm  
Tại Thủ Đô Hoa Thịnh Đốn**



*Đỗ Anh Tú, K1/2*

Vào ngày thứ Bảy 4 tháng 11 năm 2023 lúc 3 giờ chiều, Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu vùng Hoa Thịnh Đốn và Phụ Cận đã tổ chức Lễ Tưởng Niệm 60 năm của Cố Tổng Thống Ngô Đình Diệm tại Annandale, Virginia.

Hàng năm các hội đoàn thân hữu của cộng đồng người Mỹ gốc Việt vẫn thường tổ chức lễ Tưởng Niệm cố TT Ngô Đình

Diệm tại những nhà thờ nhỏ trong vùng. Đặc biệt năm nay là lần đầu tiên Đoàn TTNDH vùng Hoa Thịnh Đốn và Phụ Cận đã nhận lãnh trách nhiệm dịp tổ chức buổi lễ tưởng niệm rất thành kính và trang trọng, đề tri ân một vị cố Tổng Thống đức độ, yêu nước, thương dân và tài giỏi, là người đã sáng lập nên nền Đệ Nhất Cộng Hòa Việt Nam.

Xin ghi nhận công lao đóng góp lớn lao của cố Tổng Thống Ngô Đình Diệm về sự phồn thịnh của thời Đệ Nhất Cộng Hòa từ năm 1955 cho đến năm 1963. Tưởng niệm lòng yêu nước, quyết tâm bảo vệ quyền tự do, tự quyết và tinh thần chống cộng bất diệt của cố Tổng Thống.

Tham dự chương trình có sự tham gia đông đảo của các cựu quân nhân Việt Nam Cộng Hòa, những người đã từng sống dưới thời Đệ Nhất Cộng Hoà ở Việt Nam. Đặc biệt có sự tham dự của đại diện năm khoá Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam:

CSVSQ Nguyễn Đức Thu & Phu nhân, Khóa 16.

CSVSQ Nguyễn Văn Lân & Phu nhân, Khóa 17.

CSVSQ Lại Đình Đán & Phu nhân, Khóa 18.

CSVSQ Tôn Thất Ban & Phu nhân, Khóa 19.

CSVSQ Nhẫn Võ, Khóa 20.

Trưởng Ban Tổ Chức và MC của buổi lễ là Đỗ Anh Tú K1/2, Đoàn Trưởng TTNDH vùng Hoa Thịnh Đốn và Phụ Cận.

Chương trình bao gồm những phát biểu của các đại diện hội đoàn quân đội VNCH tại nơi đây, bao gồm: Chủ Tịch Liên Hội Cựu Chiến Sĩ VNCH, Phó Chủ Tịch Ngoại Vụ Cộng Đồng Việt Nam, Hội Trưởng Hội Cao Niên, Hội Trưởng Hội Phụ Nữ VNCH, CSVSQ TVBQGVN Khóa 16 Nguyễn Đức Thu, CSVSQ TVBQGVN Khóa 17 Nguyễn Văn Lân, Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu K10/2 Võ Tài, một người Mỹ trẻ Trevor Benson và người cháu gọi cố Tổng Thống bằng cậu là ông Nguyễn Văn Thành.

Lễ Tưởng Niệm chấm dứt vào khoảng năm giờ chiều sau khi quan khách lần lượt tới trước bàn thờ thấp nhang cầu nguyện cho linh hồn cố Tổng Thống.

Cố Tổng Thống Ngô Đình Diệm là người đã đặt viên đá đầu tiên vào ngày 5 tháng 6 năm 1960 xây dựng cơ sở huấn luyện kháng trang mới của Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam, tọa lạc tại Đồi 1515, gần hồ Than Thở, khoảng 5 km phía



*Đoàn TTNDH HTĐ và PC. (Đứng giữa là chị Đỗ Anh Tú, Đoàn Trưởng.)*

Bắc trung tâm thị xã Đà Lạt. (Địa điểm Trường Võ Bị Liên Quân cũ nằm tại Khu Chi Lăng cách đây khoảng 2km.)

## **NÓI VỀ TỔNG THỐNG NGÔ ĐÌNH DIỆM**

1. Đón nhận, phân bố và ổn định 1 triệu người Bắc di cư vào Nam.

2. Thực hiện Cải Cách Điền Địa, mua ruộng của các điền chủ để phân phối cho nông dân.

3. Giáo dục, y tế miễn phí, khuyến khích giúp con em được ăn học đầy đủ.

4. Tái thiết đường sắt xe lửa từ Đông Hà vào Sài Gòn năm 1959.

5. Cho xây dựng Đại Học Huế. Ngoài ra Tổng Thống Diệm đã phải dùng khoảng sáu triệu đồng tiền lời xổ số tám kỳ liên tiếp để thành lập Đại Học Y Khoa Huế.

6. Ra lệnh bán đất xây chùa Vĩnh Nghiêm với giá một đồng. Ngoài ra ông còn giúp trùng tu một số chùa như Từ Đàm, Diệu Đề, và một số chùa ở các tỉnh.

7. Khai thông xa lộ Biên Hòa và tái thiết Quốc Lộ 19 nối liền duyên hải Miền Trung và Cao nguyên Trung phần.

8. Giảm quyền lợi và ảnh hưởng của người Hoa, giúp người Việt có vai trò mạnh hơn, nhất là về lãnh vực thương mại.

9. Chính thức phát hành tiền tệ riêng, một biểu tượng của quốc gia độc lập. Giá trị đồng tiền Việt Nam Cộng hòa sau đó gắn liền với đồng Mỹ kim với tỷ giá chính thức 35:1, tức là một dollar Mỹ có giá trị tương đương với 35 đồng Việt Nam.

10. Thành lập các khu kỹ nghệ Thủ Đức, An Hòa, Nông Sơn, nhà máy xi măng Hà Tiên, nhà máy thủy điện Đa Nhim, nhà máy sản xuất vải sợi Vinatexco Đà Nẵng, Vimytex Sài Gòn, Nhà máy thủy tinh, mỏ than Nông Sơn...

11. Lập nhiều cô nhi viện, yểm trợ các trại cùi, các trung tâm y tế công cộng, các trung tâm sinh hoạt và giáo dục người tật nguyền.

12. Lập các quán cơm xã hội giúp cho người lao động và học sinh có chỗ ăn uống vừa túi tiền.

13. Đưa Việt Nam tiến lên tầm cao mới (Việt Nam được 80 quốc gia trên thế giới công nhận, là Hội Viên Quỹ Tiền Tệ Quốc Tế...).

14. Đề ra một số đạo luật khá đặc biệt, trong đó đáng ghi nhận nhất là Luật Bảo vệ Gia đình và Luật Bảo vệ Luân lý.

*(Sưu Tầm.)*

***Những thế hệ 2 và 3 xin tiếp nối Tinh thần Ngô Đình Diệm  
cho xứng đáng với công đức hy sinh và nguyện vọng của  
Cố Tổng Thống đấu tranh cho một  
Việt Nam không Cộng Sản.***





*Một ảnh kỷ niệm sau buổi lễ.*



*Từ trái, các Niên Trưởng Võ Nhẫn - K20, Nguyễn Văn Lân & Phu Nhân - K 17, Lại Đình Đán & phu nhân - K18.*

## BÀI TÌNH CA NGÀY ĐÓ

VI VẤN, K20/1

Cứ mỗi lần nghe một ca sĩ hay một người nào đó hát bài “Tôi Đưa Em Sang Sông” là lòng tôi trĩu nặng u buồn, đốn đau, nuối tiếc cho một cuộc tình sớm vội bay xa:

*“Tôi đưa em sang sông  
Chiều xưa mưa rơi âm thầm  
Sợ bến đất lấm gót chân  
Sợ bến gió buốt trái tim...”\**

Đó là bài hát mà Phương thường ôm đàn hát cho tôi nghe vào những ngày hai đứa còn yêu nhau tha thiết.

Kỷ niệm ngày xưa tưởng đã ngủ yên trong tiềm thức, tưởng đã phai mờ theo dòng đời trôi nổi, tưởng đã xa xôi như đôi bờ đại dương ngăn cách, giờ đây lại cuộn cuộn trở về. Những nhớ thương mà tôi vẫn còn mãi trần trở trong hồn không bao giờ xóa mờ được lại một lần nữa hiện ra.

\* \* \*

Gia đình tôi thuê đó sống ở đường Trần Tấn Phát, một con đường ngắn nằm giữa hai đường Duy Tân và Hai Bà Trưng, gần Tân Định. Từ nhà tôi có thể dùng con đường tắt đi qua đường Duy Tân, nhà Phương ở đó.

Phương là bạn của chị Thu Hương của tôi, chỉ là bạn cùng

lớp thôi vì hai người tánh tình khác hẳn nhau. Chị Hương hoạt bát, thích nhộn nhịp còn Phương thì trầm lặng, đằm chiêu, có nụ cười ưu tư xa vắng với khuôn mặt hiền lành dễ mến.

Một hôm chị tôi mở “bal” tại nhà. Bạn bè tới rất đông, nên rất vui nhộn. Tiếng cười nói, tiếng nhạc âm ỹ làm tôi nhức đầu khó chịu. Vì thế, tôi bỏ đi lên lầu. Đứng ngoài balcon, tôi nhìn lên bầu trời. Vàng trắng hạ tuần nhạt nhòa yếu ớt như e thẹn vì không đủ sức chống chọi lại với ánh đèn điện sáng choang dưới mặt đường.

Tôi buột miệng:

- Thật tội nghiệp cho vàng trắng kia.

- Em tội nghiệp cho ai vậy, Thảo?

Tôi giật mình quay lại xem ai vừa hỏi, thì bất gặp ánh mắt dịu dàng và nụ cười thân ái của Phương.

Tôi bẽn lễn nói:

- Em nói bâng quơ vậy thôi. Sao anh không ở dưới chơi cho vui?

- Anh đến đây vì chiều ý bạn bè chớ anh không thích hợp với không khí đó. Anh biết em cũng vậy khi nhìn thấy em bỏ đi lên lầu. Thảo à, anh thấy em hay u buồn, lặng lẽ, hình như em có tâm sự gì phải không?

- Dạ không, em có tâm sự gì đâu. Em chỉ thấy mình có chút suy tư trong cuộc sống, chút bi quan về tương lai vậy thôi.

Phương nhìn tôi rồi lắc đầu:

- Không nên như thế đâu em. Em còn nhỏ, chỉ nên lo học hành, vui vẻ yêu đời, nhìn về tương lai bằng đôi mắt lạc quan. Em suy tư sâu muộn như vậy sẽ ảnh hưởng không tốt cho cuộc đời em sau này. Em có tin điều đó không?

- Em không tin điều đó. Em nghĩ rằng con người ai sinh ra cũng đã có số mạng sẵn rồi. Việc vui vẻ hay ưu tư gì cũng không thay đổi được đâu anh.

Ngược nhìn vàng trắng cuối thu bàng bạc, nhạt nhòa cuối trời rồi nói:

- Có lẽ em thích hợp với vàng trắng kia, Thảo ạ. Phải chỉ ba tên em là Thu Nguyệt thì hay hơn là Thu Thảo, cỏ mùa thu.

Tôi vội cải chính:

- Không phải, là cỏ úa mùa thu. Như vậy nghe lãng mạn hơn phải không anh?

Phương bật cười lớn, tôi thấy lòng cũng vui theo.

Sau buổi tối đó tôi cảm thấy Phương và tôi rất hợp ý nhau, chúng tôi trở lên thân thiết hơn. Phương thường đến nhà tôi hơn, không phải vì chị Hương mà vì tôi. Anh tỏ ra quan tâm, chăm sóc và lo lắng cho tôi đủ điều. Có khi Phương ở lại rất lâu giúp tôi giải một bài toán, hay dịch giùm một bài Pháp văn.

Những ngày cuối tuần anh đến xin phép mẹ chở tôi đi lễ nhà thờ. Thay vì nhà thờ Tân Định gần nhà, anh đưa tôi đến thờ Đức Bà.

Sau lễ chúng tôi ăn kem ở Lan Phương, Givral... Có khi ra bến Bạch Đằng xem cảnh sinh hoạt trên sông nước, nhìn những chuyến tàu Hải Quân sắp sửa rời bến với những chàng thủy thủ oai hùng đang chuẩn bị cho một chuyến hải hành dài để bảo vệ non sông, tổ quốc. Cũng có khi anh đưa tôi đi xem phim ở Rex, ở Eden hay Đại Nam....

Dần dần chúng tôi cảm thấy không thể thiếu nhau, không thể xa nhau được. Cứ thế tình yêu êm ái len vào đời đôi lứa, nhẹ nhàng nhưng rất đậm đà, tha thiết.

Phương mồ côi cha mẹ, sống với người cô ruột không có con cái trên đường Duy Tân, trong ngôi nhà rất rộng và vắng vẻ. Cô của anh suốt ngày cứ lẩn quẩn trong phòng đọc kinh, đọc sách một mình, vì chồng cô thường đi công tác xa. Cuộc sống của Phương thật cô đơn, lạnh lẽ. Ngoài giờ học, anh chỉ biết ôm đàn hát, như gởi gắm tâm tư vào những lời ca buồn mênh mông, xa vắng.

Có những buổi trưa, tôi sang nhà Phương. Hai đứa thường dắt nhau đi lang thang dưới bóng mát của những hàng cây; hoặc ngồi nghe anh hát với giọng trầm ấm, ngọt ngào làm tâm hồn tôi băng khuâng xao xuyến. Đôi khi, tôi muốn khóc vì lời hát của những bài tình ca dang dở:

“...Em còn nhớ anh nói rằng khi nào em đến với anh, xin đừng quên chiếc áo xanh.

Em ơi có hoa nào không tàn, có màu nào không phai như màu xanh ái ân?

Ta quen nhau mùa Thu, ta thương nhau mùa Đông, ta yêu nhau mùa Xuân để rồi tình tàn theo mùa Xuân. Người về lặng lẽ sao đành...”\*\*

Tâm hồn tôi có đôi chút lãng mạng, thích nhạc buồn, thích màu tím cô đơn, sầu mộng. Phương đã mua tặng tôi một chiếc áo dài màu tím, Mỗi lần đi chơi tôi đều mặc chiếc áo ấy làm anh vui sướng vô cùng.

Thời gian lặng lẽ trôi, chúng tôi đã sống qua những ngày tháng thơ mộng, đầy ắp kỷ niệm êm đềm của yêu đương.

Mùa Hè năm ấy, khi tôi sắp sửa thi Tú Tài 2 thì Phương phải lên đường nhập ngũ. Đêm tiễn đưa buồn não nuột, khi cuộc chiến diễn ra dai dẳng chưa biết bao giờ mới kết thúc. Từng lớp trai nối tiếp nhau lên đường. Phương cũng như bao nhiêu người trai khác, theo tiếng gọi núi sông. Đêm cuối cùng, chúng tôi đến phòng trà International để nghe Việt Ấn hát. Chàng ca sĩ có gương mặt đen đen, không đẹp trai nhưng giọng hát thật tuyệt vời. Một sự trùng hợp đáng nhớ vì đêm ấy Việt Ấn lại ca đúng bài “ruột” của Phương, “Tôi Đưa Em Sang Sông”.

Nhắm mắt, chỉ để hồn mình chìm đắm mênh mông trong giọng hát nồng ấm trữ tình, của Việt Ấn hay của Phương, tôi nghe rất mơ hồ.

*“Hôm nao em sang ngang  
Bằng xe hoa hay con thuyền?  
Giờ phút cuối đến tiễn em  
Nhìn xác pháo vương gót chân  
Gót chân ngày xưa  
Sợ lấm trong bùn khi mưa  
Nàng đã thay một lối về*



*Quên cả người trong gió mưa.”*

Hồn tôi bay cao theo từng âm thanh, từng nốt nhạc. Chợt có một bàn tay nhẹ nhẹ đặt lên tóc tôi. Mở mắt ra, tôi thấy Phương đang nhìn tôi, gương mặt anh đầy xúc động. Tôi thấy một chút long lanh trong đôi mắt ấy.

Phương đứng dậy lấy áo khoác lên tôi và nói:

- Thôi mình về đi em, khuya lắm rồi. Mai em còn đi học và anh chuẩn bị hành trang để lên đường.

Tôi ngoan ngoãn đứng lên theo Phương. Hai đứa im lặng đi bên nhau, trong gió đêm thổi về làm lạnh giá hai tâm hồn trước giờ ly biệt.

Ngàn câu muốn nói nhưng chẳng thành lời, tà áo tôi bay quẩn lấy chân anh, như tình chúng tôi muôn đời còn lưu luyến bên nhau.

Phương đi rồi tôi trở lại với sinh hoạt của mình. Tôi cố miệt mài trong sách vở để lấy cho được mảnh bằng Tú Tài 2. Phương thường nói với tôi:

“Em phải cố gắng học, phải có nghề nghiệp vững chắc để sau này còn nuôi con, vì tình hình đất nước thế này chắc anh sẽ phải vào lính. Nếu anh có mệnh hệ nào em có thể tự lo cho con.”

Ôi thật là đốn đau, lời nói của anh như xé nát tim tôi. Chúng ta sinh ra trong thời khói lửa, tội nghiệp biết bao nhiêu!

Rồi ngày đó cũng đến. Tôi đậu được Tú Tài 2,

Phương cũng mãn khóa ở Trường Bộ Binh Thủ Đức và được về phục vụ cho binh chủng Thủy Quân Lục Chiến. Phương nói hậu cứ đóng quân của anh rất gần Sài Gòn, có dịp sẽ về thăm tôi.

Bây tôi đã là sinh viên Đại Học nên thi giờ thong thả hơn. Mỗi tuần tôi viết cho Phương một lá thư dài nặng niềm thương nhớ. Còn thư anh thì trái lại, rất ngắn, rất vội vã như chẳng có thì giờ để viết. Có khi anh nói đang hành quân ở tận miền Trung xa xôi nhiều nắng gió, hay miền Tây sinh lầy đầy đỉa vắt, hoặc đang dùng quân ở một thôn trang hiu quạnh, một

vùng núi rừng cheo leo nào đó. Ôi thương làm sao! Đòi lính gian khổ, nguy hiểm không cùng, nhưng đẹp như một bài thơ. Trải qua những tháng năm dài đằng đẵng như thế, tôi cứ vọng tưởng trời xa để nhớ, để thương, để chờ, để đợi, và xót xa cho cuộc tình đôi lú.

Để cho chúng tôi được “danh chánh ngôn thuận” hơn, mẹ tôi và cô của Phương quyết định tổ chức lễ đính hôn cho chúng tôi. Lần đó Phương về phép. Lễ đính hôn của chúng tôi diễn ra trong không khí gia đình, rất đơn giản. Nhìn Phương trong bộ quân phục Thủy Quân Lục Chiến rằn ri, màu xanh lá rừng tôi thấy anh thay đổi rất nhiều. Một sinh viên hiền lành ngày nào bây giờ đã cứng chạc, đứng đắn, phong trần, mang nét kiêu hùng của người trai thế hệ.

Tôi nhìn Phương:

- Anh mãi là của em chứ?

- Từ lâu, bây giờ và mãi về sau... đừng nghĩ vẫn vợ nữa cô bé.

Phương vòng tay ôm vai tôi, giọng trầm xuống:

- Em biết không, có những đêm nơi tuyến đầu nhìn vầng trăng khuya anh nhớ em tha thiết, nhớ em đến tan nát cả lòng. Anh ước gì được bay về bên em, ôm em trong vòng tay để nghe em kể kể bao nỗi nhớ niềm thương...

Tôi nghẹn ngào xúc động gục đầu vào vai Phương. Hạnh phúc này mãi muôn đời sau tôi cũng không tìm thấy được nữa. Phương ở nhà được một tuần rồi lại trở về đơn vị tiếp tục đời sương gió.

Thế là tôi bắt đầu cuộc đời chinh phụ. Đêm đêm nhìn những ánh hỏa châu lập lòe trên bầu trời ngoài ven đô, nghe tiếng súng vọng về từ xa xa mà nhớ thương người ngoài chân mây, đầu gió.

Mỗi chiều Chúa Nhật đi lễ tôi cầu nguyện cho Phương được bình yên nơi trận tuyến, cầu xin Chúa thương xót chúng tôi, thương xót cho những cuộc tình xa xôi vì chinh chiến. Mỗi đêm nghe chương trình Dạ Lan, tiếng nói của em gái hậu phương gửi các anh ngoài tiền tuyến, mà tôi cảm thấy như

chính mình đang gửi tâm sự đến người mình yêu thương.

Tôi cũng thường lui tới thăm cô của Phương và tâm sự với cô, những lúc buồn nhớ anh. Gần hai tháng rồi cả cô và tôi không nhận được tin tức gì của anh. Một già một trẻ rất lo lắng, hoang mang, hồi hộp.

Một ngày kia cuồng phong bão tố từ đâu ập đến khi tôi nhận được tin Phương đã đền xong nợ nước..

Chiều hôm ấy sau khi tôi đi học về, mẹ tôi với vẻ mặt khác thường nhìn tôi. Mẹ bảo:

- Con ăn cơm đi, ráng ăn để có sức khỏe mà lo... học hành cho tốt.

Tôi linh cảm như có điều gì đó mà mẹ cố ý giấu tôi:

- Có chuyện gì sao mẹ? Hình như sắc mặt mẹ không bình thường.

Mẹ tôi nắm tay tôi ngập ngừng và thấp giọng:

- Con bình tĩnh nghe mẹ nói đây, dù sao cũng phải cho con biết.

Nghe mẹ nói thế tôi càng nôn nóng:

- Mẹ cứ nói đi. Sao cứ rào trước đoán sau vậy?

Mẹ tôi nói thật nhanh như sợ không còn can đảm để nói lên sự thật:

- Phương đã tử trận rồi.

Nghe xong mắt tôi tối sầm lại, tai tôi ù đi. Tôi thấy đất dưới chân mình sụp xuống, không thể nào nhấc lên được. Chân tôi như bị đóng cứng xuống mặt đất. Tim tôi như bị đâm thủng một nhát quá đau, quá sâu, khiến toàn thân tôi như chết lịm. Tôi chỉ biết kêu hai tiếng “trời ơi” rồi mềm nhũn trên cánh tay mẹ. Qua phút giây cực kỳ đau đớn đó tôi nghe mẹ kể:

- Sáng nay, đơn vị của Phương báo cho cô biết là Phương đã hy sinh ngoài chiến trường và bảo người nhà lên nhà quánở Nghĩa Trang Quân Đội Biên Hòa nhận xác. Cô ấy đã lên tận





nơi đó xin được mang xác Phương về an táng gần gia đình. Để mẹ đưa con sang nhà cô và tiếp lo tang lễ cho Phương vì con đã là hôn thê của nó rồi.

Lòng tôi xót xa và nôn nóng như có lửa đốt. Tôi thần thờ đi theo mẹ sang nhà Phương. Đến nơi tôi không biết đến ai nữa. Tôi chạy vọt vào phòng khách nơi để chiếc quan tài có phủ lá Quốc Kỳ Việt Nam Cộng Hòa. Chiếc quan tài ôm ấp xác thân người tôi thương mến. Tôi chạy quá nhanh nên vấp té, đầu tôi va chạm vào cây cột giữa nhà nên đau đớn và ngất đi.

Trong cơn mê, tôi thấy Phương nắm tay tôi đi thênh thang trên vùng trời đầy mây trắng. Phương mỉm cười hạnh phúc, tôi cũng mỉm cười. Chúng tôi như đôi Tiên Đồng Ngọc nữ bên nhau chẳng sợ có ngày xa cách. Tôi cứ miên man trong giấc mộng thân tiên đó...

Mãi đến khi tôi nghe nhiều tiếng ồn ào và tiếng kêu khóc của một người:

- Trời ơi! Phương ơi! Con không thể chết như vậy, con không thể bỏ cô một mình.

Tôi mở mắt ra nhìn thấy cô Phương đang ôm mặt khóc, còn mẹ đứng bên giường nhìn tôi thương hại. Mẹ vuốt tóc tôi và nói:

- Con khỏe rồi hả? Ráng bình tĩnh nghe con.

Tôi vội bước xuống giường, chạy ra phòng khách nơi đặt chiếc quan tài. Tôi quỳ xuống đó, quỳ mãi. Không biết bao lâu, không một giọt nước mắt nào rơi xuống. Tôi nhìn trần trời vào chiếc quan tài như ngây như dại. Trời ơi, sự thật có thể tàn nhẫn và phũ phàng với tôi như thế này sao? Phương đã nằm xuống vĩnh viễn, muôn đời, ngàn thu không bao giờ trở dậy. Tôi thấy mình tê dại, ngu ngơ vì nỗi đau đớn tột cùng đang tàn phá óc, tim tôi.

Tang lễ Phương có đông đảo bạn bè tham dự. Ai cũng bùi ngùi, xót xa, thương cảm cho một người bạn bao năm thân thiết, cho một người trai trẻ đã vội buông rời mộng ước của tuổi đôi mươi, bỏ lại người tình với bao nhiêu đắng cay, đổ vỡ.

Phương được an nghỉ nơi nghĩa trang Mạc Đĩnh Chi. Cô

anh đã mua sẵn ba mộ huyết cho gia đình (vợ chồng cô và Phương), nhưng không ngờ người trẻ nhất lại nằm xuống trước nhất.

Bây giờ tôi lại bước vào đời quả phụ. Chưa làm vợ đã làm quả phụ, thật bi đát tang thương làm sao!

*“...Chiều có buồn đâu sao chiều ủ rũ?  
Mây có buồn đâu sao mây trải khăn tang?  
Trời vào thu, trời khóc thương chàng!  
Tôi mười chín, tôi vào đời quả phụ!”*

Những ngày Chúa Nhật tôi đến nghĩa trang thăm Phương với những bó hoa màu tím. Màu tím là màu của tình yêu mộng mơ, hay màu của dở dang? Nhưng dù thế nào tôi vẫn yêu nó, vẫn gắn chặt và gần gũi nó như bạn tri âm.

Tôi ngồi hàng giờ bên mộ Phương, tâm sự với anh, kể về những kỷ niệm thân ái ngày nào. Tôi như còn nghe đâu đây hơi thở của anh, những lời nói yêu thương tha thiết. Tôi như còn nhìn thấy nụ cười và gương mặt đa tình, say đắm lòng người của Phương.

Vậy mà tất cả đã xa rồi, đã nằm sâu dưới lòng đất kia. Người con trai ấy đã mang đi tất cả mộng ước của đời tôi, đã mang đi tất cả tình yêu nồng thắm của tôi vào thiên cổ. Rồi thì thể anh sẽ thành cát bụi, sẽ biến vào hư ảo, sẽ xa rời vĩnh viễn vào cõi miên trường. Nhưng tình yêu mình có thể tan biến được, không anh?

Tôi lau chùi bụi bặm bám trên ngôi mộ. Nghĩa trang về chiều tiêu điều hiu hắt. Đâu đây một con chim lẻ bạn vỗ cánh bay ngang buông tiếng kêu buồn não nuột. Tôi rùng mình có cảm giác như linh hồn ai đó đang buông tiếng lòng xót xa, ai oán. Ôi những chiều xưa ta tha thiết bên nhau, sao chiều nay em bơ vơ cô lẻ giữa chôn này.

Tôi đặt tay lên mộ bia, nhìn di ảnh Phương, bao nhớ thương tràn ngập đổ về. Tôi chợt nhớ tới bài hát của nhạc sĩ Trịnh Công Sơn viết cho người sĩ quan Việt Nam Cộng Hòa, cho Cố Chuẩn Tướng Lưu Kim Cương đã nằm xuống, cũng giống như tâm trạng của tôi lúc này:

*Anh nằm xuống như một lần vào viễn du, đứa con  
xưa đã tìm về nhà...  
Rồi nằm xuống không bạn bè, không có ai. Không  
có ai từng ngày, không có ai đời đời ru anh ngủ. Mùa  
mưa tới trong nghĩa trang này có loài chim thoi.  
Bạn bè còn đó anh biết chăng anh? Người tình  
còn đây anh nhớ không anh? Bạn bè rồi xa, người  
tình rồi quên...*

*Xin cho một người vừa nằm xuống thấy bóng  
Thiên Đường cuối trời xanh thang... \*\*\**

Bạn bè rồi sẽ xa anh nhưng tôi sẽ không bao giờ quên anh, không bao giờ quên được cuộc tình đầu đời đầy nước mắt này.

Tôi thần thờ lê bước rời nghĩa trang, đón một chiếc xe đi đến nhà thờ Đức Bà. Quỳ trong Vương Cung Thánh Đường, thánh lễ chiều đông nghẹt người mà sao tôi cảm thấy quá cô đơn. Tôi chấp tay cầu nguyện:

- Lạy Chúa, xin cứu giúp con, cứu giúp một tâm hồn đang đốn đau, oằn oại đang tan tác rã rời. Xin cho con đủ can đảm và nghị lực để vượt qua giai đoạn này. Chúa ơi! Chúa ơi!

Nước mắt tôi tràn ngập bờ mi, tâm tư tôi tràn đầy uất nghẹn.

Tan lễ, tôi lang thang một mình trên những con đường ngày xưa đầy kỷ niệm. Tôi cứ đi, đi mãi. Chân tôi tê buốt, đau nhức. Tôi không biết là mình đã đi qua mấy con đường rồi. Tôi nhớ mình đã đi qua rạp hát, quán kem, quán nước... nhưng tôi không còn thích ăn kem hay xem phim nữa, khi bước chân tôi cô độc, nặng nề gõ nhịp trên hè phố. Một mảnh lực nào dẫn dắt tôi đi đến và dừng lại trước phòng trà International. Không ngần ngại, tôi bước vào, dù chỉ có một mình.

Phòng trà chưa đông lắm. Thấy cái bàn ở góc kia là nơi ngày xưa tôi và Phương từng ngồi còn trống, tôi bước tới và ngồi chờ đợi.

Sau khi kêu nước uống tôi viết một mảnh giấy yêu cầu ca sĩ Việt Ấn hát bài “Tôi Đưa Em Sang Sông”. Tôi phải chờ khá lâu mới thấy người ta giới thiệu tới bài đó.

Tôi ngồi im lặng, nhắm mắt lại khi người ca sĩ cất tiếng hát. Giọng ca trầm buồn, nồng nàn như giọng của Phương ngày nào bên tôi, tôi nghĩ đó là lời anh hát chứ không phải ca sĩ hát.

Tôi thấy lòng mình chùng xuống, mơ hồ, nửa hư nửa thực. Có phải anh đã về cùng tôi trong đêm nay? Tôi đang đưa hồn mình vào con mê bồng bênh, lênh đênh trong cung đàn xa vắng!

Một giọt nước rơi xuống bàn tay tôi, tôi biết là mình đang khóc. Tôi đã trở về thực tế, nhưng tôi không mở mắt ra, mà vẫn giữ nguyên tư thế đó rất lâu, rất lâu. Mỗi đến khi tôi cảm thấy như có hơi thở nhẹ nào đó rất gần, tôi mở mắt ra và bắt gặp khuôn mặt một thanh niên khá tao nhã, lịch sự.

Anh ta nhỏ nhẹ nói:

- Thưa cô, tôi có thể mời cô một ly nước được không?

Tôi lấy khăn lau nước mắt và lắc đầu:

- Cảm ơn anh, nhưng tôi phải về nhà vì trễ rồi. Mẹ tôi đang mong.

Tôi rời phòng trà khi thành phố Sài Gòn đang rộn rịp với sinh hoạt về đêm. Gió từ bờ sông thổi vào làm tôi se lạnh, nhưng không bằng sự băng giá giữa tim tôi. Từng cặp tình nhân đi nhau qua trước mắt, khiến tôi càng nhớ Phương da diết. Giờ này linh hồn anh đang lang thang ở một cõi mịt mù, mông lung nào đó. Có hiểu, có biết cho em không hở Phương? Anh đã lỗi hẹn, anh tệ lắm đó. Anh hứa không bao giờ làm em buồn, làm em khóc, vậy mà anh đã quên hết rồi.

Bước chân tôi đã đi xa phòng trà mà bên tai như còn văng vẳng những lời ca nhưc buốt con tim:

*“Nếu tôi đừng đưa em  
Thì chắc đời mình không quen  
Đừng bước chung một lối về  
Có đâu chiều nay tôi buồn.”*

Phải rồi, nếu ngày ấy anh đừng đưa em đi, về mỗi chiều Chúa Nhật, nếu ta đừng quen nhau, nếu ta đừng yêu nhau thì giờ đây em đâu buồn, đâu đón đau cho cuộc ly tan này.

Đêm Sài Gòn vẫn tung bùng, quỳnh rũ, tràn ngập tiếng cười, niềm vui. Ai biết đâu có một người con gái đang lạc lõng, đang chơi vui, đang chìm đắm trong nỗi buồn thiên thu, vạn kỷ.

*\*Tôi Đưa Em Sang Sông – Y Vũ.*

*\*\* Tà áo xanh – Đoàn Chuẩn- Từ Linh.*

*\*\*\*Anh Nằm Xuống – Trịnh Công Sơn.*

